

Bình Thuận, ngày 18 tháng 4 năm 2022

\*

Số 02-QĐ/BCĐ

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022**

-----

- Căn cứ Chương trình số 04-CTr/BCĐ, ngày 09/02/2022 của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh (viết tắt là Ban chỉ đạo tỉnh) về kiểm tra, giám sát năm 2022;
- Xét đề nghị của cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh,

### **BAN CHỈ ĐẠO TỈNH QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Kiểm tra việc thực hiện QCDC ở các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp sau đây:

- *Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp:* UBKT Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Bình Thuận, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Cục quản lý thị trường tỉnh, Chi cục thủy sản (Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh), Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (Sở Kế hoạch và Đầu tư), Thanh tra Thành phố Phan Thiết, Công an huyện Tánh Linh, Trung tâm văn hóa - thông tin và thể thao và Phòng Tư pháp huyện Hàm Thuận Nam.

- *Các Ban chỉ đạo thực hiện QCDC:* Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Huyện ủy Tánh Linh, Huyện ủy Hàm Tân và Xã Thắng Hải, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc và xã Hàm Đức, Huyện ủy Tuy Phong và Xã Phước Thê, Phường Thanh Hải (Thành phố Phan Thiết).

- *Các doanh nghiệp:* Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận, Công ty TNHH Hải Nam; Công ty TNHH TMDV Sài Gòn - Phan Thiết; Công ty TNHH đầu tư thủy sản Nam Miền Trung; Công ty CP Thủy sản Việt Úc.

**Điều 2.** Thành lập **07** Tổ kiểm tra; cụ thể như sau:

\* **Tổ số 1:** Trực tiếp kiểm tra tại Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và PTNT và Chi cục thủy sản, BCĐ thực hiện QCDC Đảng ủy phường Thanh Hải (Thành phố Phan Thiết); gồm các đồng chí:

1- Đ/c Bồ Thị Xuân Linh - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMT TQVN tỉnh, Phó trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Huỳnh Thái Dương - Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Đ/c Trần Minh Bảy - Phó Chủ tịch phụ trách Hội Cựu chiến binh tỉnh, Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo ban chuyên môn Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

**\* Tổ số 2:** Trực tiếp kiểm tra tại Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC huyện ủy Tuy Phong và Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Đảng ủy xã Phước Thê, Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư); gồm các đồng chí:

1- Đ/c Đỗ Thái Dương - Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Nguyễn Phú Hoàng - Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Mời đồng chí lãnh đạo Phòng chuyên môn Thanh tra tỉnh tham gia làm Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở Nội vụ tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

**\* Tổ số 3:** Trực tiếp kiểm tra tại Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Đảng ủy Công an tỉnh; Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Huyện ủy Tánh Linh và Công an huyện Tánh Linh, Hội chữ thập đỏ tỉnh; gồm các đồng chí:

1- Đ/c Trần Văn Hải - Tỉnh ủy viên, Chánh Thanh tra tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Nguyễn Ngọc Điền - Phó trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Mời đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia làm Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn Thanh tra tỉnh tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

**\* Tổ số 4:** Trực tiếp kiểm tra tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh; Cục Quản lý thị trường; Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Huyện ủy Hàm Thuận Bắc và Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Đảng ủy xã Hàm Đức; gồm các đồng chí:

1- Đ/c Lê Thị Hải Yến - Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Nguyễn Quốc Huy - Bí thư Tỉnh Đoàn thanh niên, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Mời đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn Ban Dân vận Tỉnh ủy tham gia làm Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

\* **Tổ số 5:** Trực tiếp kiểm tra tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Trung tâm văn hóa - thông tin và thể thao và Phòng Tư pháp huyện Hàm Thuận Nam; gồm các đồng chí:

1- Đ/c Nguyễn Thị Minh Hoàng - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ nhiệm thường trực UBKT Tỉnh ủy, Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Phạm Thị Minh Hiếu - Giám đốc Sở Tư pháp, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Mời đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở Nội vụ tham gia làm Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn UBKT Tỉnh ủy tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

\* **Tổ số 6:** Trực tiếp kiểm tra tại Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Huyện ủy Hàm Tân và Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Đảng ủy xã Thắng Hải, Thanh tra Thành phố Phan Thiết, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Bình Thuận; gồm các đồng chí:

1- Đ/c Nguyễn Hữu Ba - Giám đốc Sở Tài chính, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Võ Thị Mùi - Phó Trưởng Ban thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy, Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Mời đại diện lãnh đạo Ban chuyên môn Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh tham gia làm Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Tài chính tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

\* **Tổ số 7:** Trực tiếp kiểm tra tại 05 doanh nghiệp, gồm Công ty TNHH Hải Nam, Công ty TNHH TMDV Sài Gòn - Phan Thiết, Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận, Công ty TNHH đầu tư thủy sản Nam Miền Trung, Công ty CP Thủy sản Việt Úc; gồm các đồng chí:

1- Đ/c Nguyễn Xuân Phối - Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ trưởng;

2- Đ/c Nguyễn Thị Minh Tâm - Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh, Tổ phó;

3- Mời đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham gia làm Thành viên;

4- Mời đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia làm Thành viên kiêm Thư ký.

**Điều 3.** Các Tổ kiểm tra tổ chức thực hiện kiểm tra theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này; báo cáo kết quả kiểm tra cho Ban chỉ đạo tỉnh (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy).

- Văn bản của Tổ kiểm tra do đồng chí Tổ trưởng ký và đóng dấu của cơ quan đồng chí Tổ trưởng.

- Các đồng chí Tổ trưởng bố trí xe để Tổ đi kiểm tra và thực hiện việc thanh toán xăng xe từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh năm 2022 cấp cho Ban Dân vận Tỉnh ủy.

- Chế độ công tác phí của cán bộ, công chức tham gia Tổ kiểm tra do cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức chi trả theo quy định hiện hành.

- Các Tổ kiểm tra tự giải thể sau khi thực hiện xong nhiệm vụ được giao.

**Điều 4.** Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh phân công các đồng chí lãnh đạo các phòng/ban chuyên môn tham gia các Tổ theo yêu cầu của Ban chỉ đạo tỉnh. Ban Dân vận Tỉnh ủy giúp Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

**Điều 5.** Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, các cơ quan có liên quan, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp được kiểm tra và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCĐ thực hiện QCDC Trung ương; } (Báo
- Thường trực Tỉnh ủy, } (cáo)
- Như điều 5,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**PHÓ BÍ THƯ**

kiêm

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**Nguyễn Hoài Anh**

**KẾ HOẠCH**  
**kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022**  
(kèm theo Quyết định số 02-QĐ/BCĐ, ngày 18/4/2022  
của Ban chỉ đạo thực hiện QCDC tỉnh)

-----

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Đánh giá sát đúng kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện QCDC ở các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; nhất là vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, Ban chỉ đạo thực hiện QCDC các cấp và người đứng đầu. Qua đó biểu dương những nơi thực hiện tốt, chấn chỉnh, nhắc nhở, hướng dẫn những nơi thực hiện chưa tốt quy chế dân chủ.

- Việc kiểm tra phải được thực hiện nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ, tránh hình thức.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được kiểm tra phối hợp, tạo điều kiện để Tổ kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**II- Nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra**

**1- Nội dung, đối tượng kiểm tra:**

*1.1- Nội dung kiểm tra:* Theo Đề cương Báo cáo (gửi kèm); trong đó:

- Cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện: Mẫu 1

- Ban chỉ đạo thực hiện QCDC cấp huyện, cấp xã: Mẫu 2

- Doanh nghiệp: Mẫu 3

*1.2- Đối tượng kiểm tra:*

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh: UBKT Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Bình Thuận, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Cục quản lý thị trường tỉnh, Chi cục thủy sản (Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh), Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

- Các cơ quan hành chính cấp huyện: Thanh tra Thành phố Phan Thiết, Công an huyện Tánh Linh, Trung tâm văn hóa - thông tin và thể thao và Phòng Tư pháp huyện Hàm Thuận Nam.

- Các Ban chỉ đạo thực hiện QCDC: Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Biên phòng tỉnh, Huyện ủy Tánh Linh, Huyện ủy Hàm Tân và Xã Thắng Hải, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc và xã Hàm Đức, Huyện ủy Tuy Phong và Xã Phước Thê, Phường Thanh Hải (Thành phố Phan Thiết).

- Doanh nghiệp: Công ty TNHH Hải Nam, Công ty TNHH TMDV Sài Gòn - Phan Thiết, Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận, Công ty TNHH đầu tư thủy sản Nam Miền Trung, Công ty CP Thủy sản Việt Úc.

**2- Thời gian kiểm tra:**

*2.1- Mốc thời gian kiểm tra:* Từ đầu năm 2021 đến thời điểm kiểm tra.

2.2- *Thời gian*: Các Tổ tập trung kiểm tra vào Tháng 7, Tháng 8/2022 (Thời gian cụ thể do đồng chí Tổ trưởng thống nhất với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được kiểm tra). Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu báo cáo kết quả kiểm tra cho Ban chỉ đạo tỉnh giữa tháng 9/2022.

### III. Phương pháp tiến hành

- Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra và đề cương gợi ý báo cáo; thống nhất lịch kiểm tra; yêu cầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo nội dung đề cương hướng dẫn, cung cấp tài liệu liên quan.

Căn cứ đề cương (gửi kèm), các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương xây dựng báo cáo và gửi cho các đồng chí thành viên Tổ kiểm tra **trước 05 ngày kiểm tra**; và phối hợp trong quá trình kiểm tra.

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, xem xét thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra; dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

- Tổ chức cuộc họp:

+ *Nội dung*: Nghe các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp báo cáo kết quả theo yêu cầu nội dung kiểm tra; Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; đại biểu thảo luận, góp ý kiến, giải trình và đề xuất, kiến nghị.

+ *Thành phần*: Tổ kiểm tra của Ban chỉ đạo tỉnh; thành phần của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được kiểm tra<sup>(1)</sup>.

+ *Địa điểm*: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được kiểm tra bố trí và thống nhất với Tổ trưởng Tổ kiểm tra.

- Tổ kiểm tra ban hành thông báo kết luận kiểm tra cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được kiểm tra biết, thực hiện **sau 03 ngày làm việc**; xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra sau khi hoàn thành việc kiểm tra, gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy **sau 03 ngày làm việc** để tổng hợp Báo cáo chung.

- Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập đầy đủ hồ sơ cuộc kiểm tra<sup>(2)</sup> và bàn giao cho Ban Dân vận Tỉnh ủy để lập hồ sơ chung, bàn giao Văn phòng Tỉnh ủy lưu trữ theo quy định.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả kiểm tra cho Ban chỉ đạo tỉnh **sau 07 ngày** các Tổ hoàn thành kiểm tra và gửi báo cáo.

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.

1) *Kiểm tra cơ quan, đơn vị*: Mời đại diện cấp ủy; tập thể lãnh đạo (và đại diện lãnh đạo sở, ngành khi kiểm tra đơn vị trực thuộc của sở, ngành); đại diện các đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân; đại diện BCĐ QCDC Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (đối với cấp tỉnh) hoặc đại diện BCĐ QCDC cấp huyện (đối với cấp huyện). *Kiểm tra doanh nghiệp*: Mời BCĐ thực hiện QCDC (nơi có BCĐ) hoặc ban giám đốc; đại diện cấp ủy; đại diện các đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân; đại diện BCĐ QCDC Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (đối với cấp tỉnh) hoặc đại diện BCĐ QCDC cấp huyện (đối với cấp huyện). *Kiểm tra BCĐ QCDC các đảng ủy, huyện, xã*: Mời tập thể BCĐ QCDC; đại diện cấp ủy; tập thể lãnh đạo; đại diện các đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng (nếu có).

2) gồm: Các văn bản của Tổ đã ban hành; Báo cáo của đối tượng được kiểm tra (đã bổ sung hoàn chỉnh sau kiểm tra); Báo cáo kết quả kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản khác có liên quan (*tất cả là văn bản chính thức*).

# **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

*(dành cho các cơ quan hành chính,  
đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện)*

-----

## **1. Tình hình chung**

- Tình hình tổ chức, cán bộ; cấp ủy, đoàn thể, đoàn viên, hội viên.
- Thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ quan, đơn vị.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

### **2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo đơn vị**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Các văn bản cấp ủy, cơ quan đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, pháp luật của nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (nêu cụ thể từng văn bản, từng năm). Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền (thời gian quán triệt, số lượng người tham gia).

- Đánh giá nhận thức, trách nhiệm, nhất là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về xây dựng và thực hiện QCDC.

- Công tác kiểm tra, giám sát (hoặc tự kiểm tra) việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nội bộ và đối với các đơn vị trực thuộc (nêu văn bản, nội dung chính của việc kiểm tra, giám sát).

### **2.2. Vai trò của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện QCDC ở cơ sở**

- Việc ban hành các văn bản triển khai, phối hợp triển khai quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị (chương trình/kế hoạch hoạt động và kiểm tra, giám sát..)

- Thực hiện chức năng đại diện; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tổ chức góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quyết định số 99-QĐ/TW và Quy định số 124-QĐ/TW và Công văn số 368-CV/TU, ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của CBCC, viên chức.

- Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân (chương trình/kế hoạch hoạt động; kết quả đạt được).

## **3. Kết quả thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ**

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, triển

khai thực hiện QCDC trong nội bộ cơ quan, đơn vị; trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định liên quan về thực hiện quy chế dân chủ (nêu các quy chế, quy định).

- Những vấn đề công khai cho CBCC, VC biết; những vấn đề CBCC, VC được bàn, tham gia ý kiến và tham gia kiểm tra, giám sát.

- Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định (chủ thể và thời gian tổ chức, nội dung hội nghị...)

- Công tác cải cách hành chính (nêu kết quả triển khai thực hiện các văn bản của tỉnh về cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022, trọng tâm là cải cách thể chế, xây dựng cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp hoạt động hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân; bảo đảm sự tham gia giám sát và quyền làm chủ của nhân dân; thực hiện chuyên đổi số, cải cách thủ tục hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ...; kết quả xếp loại CCHC, chỉ số hài lòng của người dân).

- Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư (nêu số liệu).

- Công tác thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tự kiểm tra nội bộ về công tác phòng, chống tham nhũng (ban hành kế hoạch thực hiện, kế hoạch kiểm tra hàng năm, số cuộc, nội dung kiểm tra). Thực hiện việc kiểm tra việc thực hiện QCDC ở đơn vị trực thuộc (nếu có).

- Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thực hiện các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử trong hoạt động nghề nghiệp; tham gia ý kiến xây dựng cơ quan, đơn vị; giải quyết công việc với công dân, tổ chức có liên quan.

- Tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

#### **4. Đánh giá chung**

- Kết quả đạt được

- Hạn chế và nguyên nhân

#### **5. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới**

#### **6. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)**



# ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(dành Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã)

-----

## 1. Khái quát chung

- Khái quát về tình hình địa phương (Điều kiện tự nhiên; kinh tế - xã hội, dân số, dân tộc, tôn giáo; thôn, khu phố; cán bộ, công chức, đảng viên).
- Thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở địa phương.

## 2. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền ban hành văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện QCDC ở địa phương (nêu cụ thể văn bản của cấp ủy, chính quyền) gắn với việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân (hình thức, đối tượng, số lượng tham dự).
- Việc thành lập, củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo.
- Tham mưu chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau đánh giá, xếp loại QCDC hàng năm.

## 3. Kết quả thực hiện

- Đánh giá chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo (ban hành Quy chế, Chương trình hoặc Kế hoạch năm, Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên, tổ chức họp định kỳ, thực hiện chế độ báo cáo; tổ chức kiểm tra, phúc tra, giám sát; tổ chức tập huấn...; nêu văn bản và số liệu cụ thể). Kết quả đánh giá, xếp loại Ban chỉ đạo.
- Đánh giá kết quả thực hiện QCDC ở các loại hình gắn với kết quả xếp loại việc thực hiện QCDC cuối năm. Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được Ban chỉ đạo cấp trên chỉ ra qua chấm điểm, xếp loại và qua kiểm tra.
- Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước và quy chế thực hiện dân chủ ở thôn, khu phố. Tổ chức giám sát việc thực hiện QCDC trong triển khai thực hiện công trình, dự án ở địa phương. Việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xây dựng, nhân rộng điển hình về thực hiện QCDC ở địa phương (đánh giá, số liệu ở các nội dung).
- Việc công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính, nhất là trong triển khai, thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 gắn với thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ở địa phương bị ảnh hưởng.
- Việc tổ chức họp dân để bàn bạc, lấy ý kiến và triển khai các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của người dân.
- Đánh giá công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và những vấn đề bức xúc của nhân dân. Kết quả thực hiện đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân. Trách nhiệm của Bí thư cấp ủy trong việc tiếp công

dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân (theo Quy định 11-QĐi/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị).

- Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện QCDC ở địa phương; thực hiện chức năng đại diện quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghĩa vụ công dân.

- Kết quả thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tổ chức góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, Quyết định số 99-QĐ/TW, Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương (khóa XII).

- Kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

#### **4. Đánh giá chung**

- Kết quả đạt được; tác động của việc thực hiện QCDC đến các mặt (phòng, chống tham nhũng, lãng phí; huy động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở).

- Hạn chế và nguyên nhân.

#### **5. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới**

#### **6. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)**

-----

# **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

(dành cho doanh nghiệp)

**Mẫu 3**

-----

## **1. Khái quát chung**

- Khái quát về đặc điểm, tình hình của doanh nghiệp (ngành, nghề kinh doanh; tổng số lao động; tổ chức đảng và các đoàn thể...).

- Thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở doanh nghiệp.

## **2. Vai trò của cấp ủy đảng, đoàn thể trong xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp**

- Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng (nơi có tổ chức đảng) trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC.

- Vai trò, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn; chú ý đánh giá việc tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa trong doanh nghiệp; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; trong giám sát việc thực hiện QCDC và các quy chế liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm của người lao động...

## **3. Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện QCDC (đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối)**

- Kết quả tham mưu triển khai, thực hiện quy chế dân chủ ở tại doanh nghiệp (tuyên truyền, tập huấn; kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, khen thưởng...).

- Đánh giá chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo (về Quy chế hoạt động, củng cố kiện toàn, phân công nhiệm vụ, chế độ sinh hoạt...).

## **4. Kết quả thực hiện Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 của Chính phủ**

- Việc xây dựng, ban hành các văn bản liên quan đến việc thực hiện QCDC tại nơi làm việc và phổ biến công khai đến người lao động (nêu văn bản, thời gian, hình thức phổ biến).

- Việc thực hiện các nội dung công khai đến người lao động; nội dung người lao động được tham gia ý kiến, được quyết định và được kiểm tra, giám sát. Việc tổ chức đối thoại và Hội nghị người lao động; tổ chức thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- Việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại chính đáng, hợp pháp của người lao động và đại diện tập thể lao động (nếu có).

- Việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về lao động; thực hiện nghĩa vụ thuế; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, nhất là trong điều kiện dịch Covid-19 và thích ứng an toàn trong trạng thái bình thường mới.

### **5. Đánh giá chung**

- Kết quả đạt được
- Hạn chế và nguyên nhân

### **6. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới**

### **7. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)**

-----